TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2023/QĐST-HNGĐ	*Hà Nam, ngày 19 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 26/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Hương G, sinh ngày 06/12/2003; nơi ĐKHKTT: Thôn P, xã K, thành phố P1, tỉnh Hà Nam; chỗ ở hiện nay: Tổ 6, phường Q, thành phố P1, tỉnh Hà Nam.

- Bị đơn: Anh L, C (tên Tiếng Việt là Lâm Chí V), sinh ngày 12/6/1996; quốc tịch: Trung Quốc (Đài Loan); Hộ chiếu số: 308213***, cơ quan có thẩm quyền của Trung Quốc (Đài Loan) cấp ngày 12/11/2013; nơi cư trú: Số 43, ngõ 151, đoạn 2, đường T, xóm 007, phường Đ, khu T, thành phố T, Đài Loan; chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã K, thành phố P1, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213; điểm d khoản 1 Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự chị Bùi Thị Hương G và anh L, C (tên Tiếng Việt là Lâm Chí V) được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Hương G và anh L, C (tên Tiếng Việt là Lâm Chí V).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Hương G và anh L, C (tên Tiếng Việt là Lâm Chí V).

- Về con chung: Chị Bùi Thị Hương G và anh L, C (tên Tiếng Việt là Lâm Chí V) không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ chung và các vấn đề khác: Chị Bùi Thị Hương G và anh L, C (tên Tiếng Việt là Lâm Chí V) không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Bùi Thị Hương G và anh L, C (tên Tiếng Việt là Lâm Chí V) mỗi người phải chịu 75.000đ (*bảy mươi lăm nghìn đồng*). Công nhận sự thỏa thuận của chị Bùi Thị Hương G và anh L, C (tên Tiếng Việt là Lâm Chí V) là chị Bùi Thị Hương G nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) mà chị Bùi Thị Hương G đã nộp theo biên lai số AA/2021/0001528 ngày 21/12/2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam, chị Bùi Thị Hương G được trả lại 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Cục THADS tỉnh Hà Nam;
- UBND thành phố P1, tỉnh Hà Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thanh Hải